

NGÀY MỒNG 7 THÁNG TƯ, NĂM NHÂM-TÌ.

JEUDI 23 MÃI 1912

NĂM THỨ SÁU, SỐ 224

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng....	5 \$ 00
— 6 tháng....	3 00
Mua chịu 12 tháng....	8 00
— 6 tháng....	5 00
Không bán 3 tháng.	

Giá bán lẻ từ số : 0 \$ 10

Ái muốn mua nhựt trình thì gởi thơ và bạc, phải đề như vậy :  
Lục-tỉnh-tân-văn — Saigon.

### LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ **LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN** nay đã nói cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, tại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dùng nhiều tay tôi-ba-lôi-lạc, hùng biên cao dầm. Trong những bài vẽ sẽ thấy nhiều đều cân ịch lăm và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn quản nhứt đình **BẢN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiếp-bạc mà chỉnh tư chơng báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** mà thôi.

CÓ BẢN LẺ

Saigon tại tiệm Lục-tỉnh-khách-San, Madame Neuve Danh, Chiếu-nam-Lân, Nam-hông-Phát, tiệm Thầy Sanh Cầu-ông-Lãnh, tiệm Trương-cứu và tiệm Phước-thuần-Lợi ngang rạp hát Ba-Ngoan. An mères. Chợ-lớn tại tiệm Văn-nghi-lâu rue Marins; tiệm Nghi-lân rue Paris, tiệm rêuoi Lục-an-thành ngang Gare xe-lửa. Chợ-dũi Tân-dinh Đât-hồ.

### LỜI RAO

Mua chịu nhựt-trình 12 tháng giá 8 \$: nghĩa là phải trả trước 2 \$: cuối ba tháng sau 2 \$ nữa, cuối 6 tháng 2 \$ nữa, cuối 9 tháng 2 \$ nữa thì hết.  
Mua chịu nhựt-trình 6 tháng giá 5 \$: nghĩa là phải trả trước 2 \$ 50: cuối 3 tháng sau 2 \$ 50 là đủ.

## ĐẠI LUẬN

### HOÁN-CHỪNG

Con người từ bày ra chữ nghĩa, dạng ký biên những đều thấy biết, hầu có kê chỉ nhau mà tìm-tôi học hành những muốn vạn vật trong bầu trời đất này, thì đã thêm sức với Tao-công, mà làm cho cuộc sanh-hóa nơi chôn địa-cầu phải thảng sò hơn xưa biết bao kẻ xiết.

Nhứt là từ bước qua đời nhứt-thập thế kỷ này, thì sự thành phát văn-minh của loài người càng

thêm chói rạng: thật là nói chẳng hay cùng dạng.

Vậy tuy cõi Việt-nam ta còn trong đám lu-lờ thì mặc dầu, chớ cũng đã sẵn có thấy hay đó, cho nên sự hiểu-thông của đồng-bang ta nay coi trời hện.

Bởi ấy ta cũng nên bắt chước thấy ta, mà tìm tòi một hai vật chi, dầu khó chẳng dạng thì dễ, cho rõ chức danh học biết với người.

Và lại theo lẽ tự-nhiên của trời đất thì mỗi vật mỗi giống đều riêng nhau, chẳng hề lộn dạng.

Vị như loài thảo mộc, thì hột nào sanh cây này; còn như loại thú

cầm thì cũng giống nào đẻ giống này mà thôi; nhưng vậy mà nhờ sự khôn ngoan của loài người, cũng có nhiều thê cái canh dạng là: như cây thì dùng **tiếp-chi-pháp** mà đổi sắc bông, thay giống trái, hoặc là thêm nhánh lạ, cái tánh cây vắn vắn... Còn như cầm-thú thì lại dùng **Hoán-chúng-pháp** mà cải giống đổi loài.

Sự cải giống đổi loài cho thú vật chẳng phải là một sự các-cớ làm cho lạ đó mà thôi, mà cũng là một sự đại hữu ích trong nghề súc vật lăm. Vì cách Hoán-chúng hay làm cho sanh ra dạng con thú

khôn-ngoa hơn và có khi mạnh mẽ hơn thú thường nữa. Như ngựa với lừa cho nhảy nhau thì phải để ra con la; con la rất mạnh mẽ và tánh chịu lao nhọc bền hơn ngựa và lừa xa lắm.

Phép Hoán-chúng phải lựa thú cho từng tiệm nhau mới đặng. Lại có hai thể khác nhau 1° hoặc một loại mà khác giống, 2° hoặc khác loại.

Một loại mà khác giống nghĩa là: như bắt một con ngựa Nam-kỳ cho nhảy với ngựa nước khác. Còn khác loại là: như bắt lừa cho nhảy với ngựa đó.

Mà hễ Hoán-chúng bằng hai thứ thú một loại khác giống nhau thì ít để con ra kêu là **tạp-chúng** (giống lai — métis). Còn Hoán-chúng bằng hai thứ khác loại nhau, thì để con ra kêu là **dị-thú** (thú lạ — Hybride). Thứ **Tạp-chúng** còn sanh đẻ ra nửa đặng, chớ thứ **dị-thú** thì tuy có đẻ có cái mặc dẫu, song chẳng hề sanh sản nữa; bởi ấy nào ai có thầy loài la mà đẻ bao giờ dẫu? Thứ **Tạp-chúng** tuy sanh sản ra đặng, song hễ sanh lần xuống vài đời, sau phải trở hườn lại nguyên-chúng, nghĩa là hoặc hườn lại giống của cha, hay là hoặc hườn lại giống của mẹ mà thôi, chớ không còn giữ giống-lai hoài cho đặng, (ấy là phản phục nguyên chất).

Vậy xét theo loại trâu và bò của đất Nam-kỳ ta nếu dùng Hoán-chúng-pháp, thì chẳng khó gì, vì

hai loài mường-trương nhau lắm. Sao trong Lục-quận chẳng ai thử mà cho hai thứ ấy nhảy với nhau, coi sanh ra đặng con dị-thú thể nào cho biết.

Theo tự tôi định, thì còn dị-thú ấy nếu dùng trong việc cấy bừa ắt mạnh bạo giỏi hơn, còn dùng trong việc thặng xe ắt nhẹ-mau và bền-bi hơn mà lại ưa nước, chịu nắng nữa.

Định như vậy là vì theo lẽ thường, hễ Hoán-chúng rồi, thì con dị-thú đã gồm cả tài lực của cha và của mẹ, mà lại trời hơn cha mẹ nữa (ấy là Hóa-biệt sanh tàn). Mà tôi từng thấy loại trâu thường rất mạnh bạo trong nghề nông và tánh ưa nước, còn bò thì nhiều con sức bo-xe chẳng kém chi ngựa mà lại bền hơn ngựa thập bội và chịu nắng giỏi.

Thuở trước đường Saigon Tây-Ninh còn đưa bộ hành bằng xe tờ thì mỗi chuyến lên hoặc xuống chi, đều phải đổi mười hai lần ngựa; cho nên hàng xe đưa phải sắm mười hai trạm ngựa sản theo dọc đường; còn bỏ thì một con ruồi-dung từ Tây-Ninh xuống đến Saigon mà thôi, không cần thay đổi; vậy thì sức bền đồ của bò coi có phải là quá lắm chăng, mà lại còn chịu nắng rất hay, chớ trâu thì không ưa đá hạn.

Vậy nay nếu có đặng một con thú, đã mạnh bạo trong việc cấy bừa, ưa nắng, chịu mưa, lại nhẹ-lãng và bền-đo trong việc thặng xe, thì há chẳng quý sao?

Xin Lục-châu quân-tử hãy Hoán-chúng loại trâu-bò thử coi, tôi chắc là sẽ thành đại-công với đời lắm đó.

Xin chớ phụ lời siêng luận.

Tuần tới tôi sẽ luận về **tiếp-chi-pháp** cho chư công nhân làm.

Chủ bút. **Trương-duy-Toàn.**

Bồn quân lấy làm cảm ơn chư vị kê ra sau này, vì có lòng tốt gởi mand-dat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Bồn quân; ấy là sự giúp cho Bồn quân mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Ông Huỳnh-thời-Khai, Chợ lớn.

» Đạt, Vũngliêm.

» Hương trợ-Chúng, Gò công.

» Trục, Bảclieu.

Thầy Cai-tông-Hộ, Batri.

Tinh Hattien.

Làng Đông-xuân, Batri.

» Tân-trang, »

» Phước-tuy, »

» Phú-ngãi, »

» Mỹ-nhon, »

» Mỹ-chánh, »

» Mỹ-thanh, »

### HƯƠNG TRUYỀN

**Đất giân trời hờn  
Hỏa-diêm-sơn phá tan nhơn lực**

Khi đào kinh Su-ét (Suez) xong rồi thì ông Ferdinand de Lesseps phóng hùn đào kinh Panama chặc phương Thế-giải mới ra làm hai đoạn, đặng tàu bè có muốn đi ngang Thái-bình-dương mà qua Nhứt-bôn cùng Trung-quốc thì khỏi đi vòng xa xuôi.

Song công việc của ông Ferdinand de Lesseps làm nửa chừng mà bỏ mới bán lại cho Huê-kỳ kế tạo.

Từ đó đến nay tốn muôn ngàn triệu bạc, công việc gần thành, thỉnh linh núi Ki-ri-gi (Chirigui) vùng nổ, phun lửa tại giữa kinh Panama làm chết hết hơn 1000 sanh-linh.

Khi không đoán lý đã đoán rằng đường kinh có dưới, nếu ngày phó ư đồng lưu. Song trong cơn sự quật-mo bị sự

Mỗi ng c t t hĩa-diêm sơn h

Ô hô! Chẳng hai mà thôi, trời bao cũng phải b

nghe kinh' gín hai đại-thương kinh ấy nay đã thì biết bao th

Ày cũng một c, đồng bất qu Từ xưa đến n

nào mà cá thê đảo Kinh Panam biết bao là th

Khi xưa đ hơ 70 vạn c Cesar là vua t

bến Trung-qu hy, Thần nông đều bị Lữchan

Nếu hai xã không bị ngon đời nay biết b

lên đến cung t sách vở bị thố

xã, gia tại c danh đề. Song cơ trời lực đặc kỳ c thiên đình m

Nhưng vậy chi ngã lòng l lại hề hữu ch báo rằng kinh nhiều!

Nhứt-trình bay từ Paris thược langsa chia ra nhiề muốn tranh t Bồn-quân sẽ

Đ Ai muốn thì xin để Nhân, Ar de Bangk mà thươ





# TRUNG QUỐC TÂN VĂN

## Có thơ của Thông-tín bên Tàu gởi qua nói rằng:

Viên-thế-Khải có công đồng với Bình-bộ và Ngoại-vụ-bộ thương-thơ và các ông Hoàng Mông-cổ ở tại Bắc-kinh về việc Sanh-phát-quốc-sư Mông-cổ mạo xưng tự-do độc lập. Viên-thế-Khải nhứt diện hưng binh văn tội, nhứt diện phân trước khí động binh thì phải giao hảo với Nga-la-tư thủ-hòa-trung-lập đang k hỏi bán đồ binh khí lên cho Mông-cổ.

Viên-thế-Khải có gởi công-văn cho sứ thần Nga-la-tư xin thủ-hòa-trung-lập trong cuộc hưng binh văn tội Mông-cổ, thì sứ thần Nga-la-tư có đáp lại rằng: sẽ thủ hòa trung lập (neutralité), mà nhà nước Trung-huê phải ủng hộ các quan và dân Nga-la-tư ngự tại Mông-cổ.

Viên-thế-Khải tư diện-báo cho sứ thần Trung-huê tại Thánh-bí-đặc-báo dạy rằng phải xin Chánh-phủ Nga-la-tư van bằng chắc chắn về việc thủ-hòa-trung-lập đó.

### Tây-tạng

Có tin rằng: Tại Tây-tạng gần ranh Tí-xuyên, lính Tây-tạng mỗi ngày đều giao chiến với lính Trung-huê. Bá tánh không dặng yên ổn.

Xứ Tây-tạng chia ra làm hai phần: **Tiền-tạng** và **Hậu-tạng**. Tại Hậu-tạng Bình-cách luôn luôn nhờ có lính Hồng-mạo dẹp mọi yên dặng. Ấy là một việc quan hệ cho Trung-huê vì sau có muốn lui binh Hồng-mạo cũng là việc khó đề.

Bình Tí-xuyên có đến cứu viện mà giao chiến với binh Tây-tạng. Mấy ông Lama hiểu-thương trong xứ hiệp với lính mà cư lại cùng binh Trung-huê.

Khi ông Tôn-van đi tới Hồ-bắc thì có diên thuyết hứa sẽ thuyết kinh đô Chánh-phủ về Võ-xương-Thành như vậy: Hôm trước ta có tuấn về việc Cải-lương, có 3 cách: 1 — là Cách-mạng, 2 — là Cải-lương chánh-trị, 3 — là Hoàn-dân-diệt-tục. Nay ta đã Cách-mạng xong rồi, ta dang lo chánh-trị. Còn việc Hoàn-dân-diệt-tục thì về phần các ông phải tính cho nên việc.

Song có một điều quang hệ thứ nhứt là việc định đô Chánh-phủ, theo việc chiêm-tiên cẩu-hậu, địa thế, và việc lý-tài, thì ai cũng danh đồng đô tại Bắc-kinh là phải. Nhưng vậy tại Bắc-kinh đờng kim có lính ngoại-quốc rất nhiều, và Triều-dinh Trung-huê tự thườ nay không lập đồn dặng tại Thiên-tán và tại Đai-cổ, và lại người ngoại-quốc đã kiên bệ dự bị tại Bắc-kinh một cách chắc chắn thì làm sao Tân-chánh-phủ bên vững dặng?

Nếu Tân-chánh-phủ muốn cho bên vững trường-trị, thì phải thuyết đó về hướng nam, mà tại hướng Nam có thành Nam-kinh và thành Võ-xương rất to lớn. Mà ta coi lại thì thành Võ-xương là chỗ nên định Đô. Bởi vậy nên những người đồng chí với ta phải rằng mà xin Tân-chánh-phủ định đô tại Võ-xương-Thành.

Lê-ngươn-Hồng đứng dậy mà đáp từ như vậy: « Tôn-van các hạ đã hết lòng vì nước vì dân, nay công việc hoàn thành rồi, tôi thay mặt cho cả đồng bào, xin ngài ra công cháu-lưu trong các tỉnh dặng mà mở mang dân-chúng.

*Diễn-báo của Lê-ngươn-Hồng gởi cho Viên-thế-Khải xin chọn những người hiền ngỏ ra mà diết trừ tham-quan-ô-lại như vậy:*

« Muôn tạn,

Tôi có nghe rằng: Hệ muốn cho nhà yên nước trị, thì chẳng khá thất chánh, mà muốn cho khỏi thất-chánh thì phải diết trừ tham-quan-ô-lại. Triều Thanh chẳng thiếu chi những người gian-hung là vì nhà nước hay nạp-dụng những quân nịnh thần tác tử cho xen lộn với đám hiền-hương bất phân ngọc-thạch.

Bởi vậy nên những người trung-quan ái-quốc phải chịu thiệt thòi, còn những quân xứng nịnh gian tà thì dặng vinh vang lừng lẫy. Sau lại Triều-thanh muốn khởi cựu từng tăn, bèn lựa những người lão thành trải việc mà phòng chức Thương-phu. Bởi ấy cho nên các quan trẻ tuổi chẳng dám kéo nài vì sự tu-ổ mà ra. Sau lại nửa Triều-thanh bèn dùng các quan trẻ, thì những người thiếu niên ấy rung rung đến lĩnh chức làm quan lo việc ích-kỷ, hai nhân, chẳng tư tưởng đến việc quốc-lương, trép chẳng hổ với tổ tông, dưới chẳng then cùng bá tánh.

Nay những phe Cách-mạng ở hướng Nam chẳng chịu đóng Đô-chánh-phủ ở Tại Bắc-kinh là vì chỗ ấy bời cựu trào những ô-quan-tham-

lại đã lam nhữn đều xâu, một xin Tân-chánh-phủ định đô nơi khác dặng mà sửa việc tinh tế của các quan.

Đức tăn Giám-quốc ngài có hạ chiếu dạy các quan phải lo phận sự trách-nhậm cho nghiêm chánh thì bá-tính rất khâm sùng cảm đức. Ấy là chánh lý, vì chúng ta mới sáng tạo **dân-quốc** thì kẻ làm cha mẹ dạn phải hết lòng với dân, mà lo việc tác tăn dân mới phải, là gương tốt cho kẻ hậu-tấn dặng lo vững đất cơ-đồ.

• Thứ xưa khi khai cơ định quốc, thì hay có thói chọn người hiền ngỏ ra mà khởi bao diết tá bao trung biếm nịnh, nếu chúng ta lấy trước vị của Triều-dinh, dặng mà vì thạn vì kỷ bảo thủ thế na, ấy là gây cho người gian trôn hèn, thì làm sao cho nhà an nước trị, làm sao cho quốc phủ bình-cường.

Phận tôi đây là kẻ hèn mọn chẳng tư mưu thạc, trước phò tá quốc gia, sau chỉ đường ngay neo thảng. Tôi nghĩ đến việc timbre que-hương, tôi bèn thườn hàng sứ huy xin cho quân chờ phụ lỗi tôi.

K. L. C.

## TRUNG-HOÀ LÀNH TRỰC

### Tôn-Văn tiểu truyện

tiếp theo

#### HỒI THỨ BA

Bên Trung-quốc từ trận đánh nơi đất Mã-quan cùng Nhứt-bồn nghị-hòa đến sau thì các cửa ải đường sông, đều ngạn ngựa xét tra nghiêm-nhất, nên không có chớ binh-khí về Trung-hoa cho được.

Song Tôn-van chẳng xiêu lòng ngày đêm coi việc tỉnh tới mãi, sắp đặt Tham-mưu-hộ tại Quảng-châu, diên đình công việc; những ngày nào tỉnh chuyện chi, ngày nào khởi sự, dặng gởi tờ hiệp đồng cho các nơi hay, định ngày kéo về Quảng-dông thì có một tưng.

Ngờ dẫu ngày nhứt định khởi sự bị quan Mãng-châu biết trước, đem binh bao bắt trong bôn của Tôn-van, rã-rời tan chạy, kẻ thoát được người bị bắt, thương hại cho bọn Cách-mạng lúc đó! bị Mãng-châu giết hết rất nhiều.

Nhưng cũng may cho Tôn-van thoát khỏi, lật dật chạy đánh giầy thép cho bọn bên Hướng-cảng hay rằng: « Bên này đã lâu sự Yồi, đứng về. »

Nguyễn Tôn-van có khất kỳ với trong hội tại Hướng-cảng hẹn ngày kế đó sẽ đem 500

binh về hiệp tại Q  
việc lâu ra nên đ

Tôn-van đánh d  
khiến trong hội d  
súng ống thuộc đ  
diện sửa soạn đ  
người thương mại  
và Trần-Bạch xuối  
ngày đêm, mà đ  
sau tháng qua H  
dạy người học thu  
đức-Lợi, (Cantlie  
người nghe. Khư  
thuật hết đầu đ  
màu trốn ra Ngoa  
nghèo.

Tôn-van bên th  
Trình-bạc-Thần tu  
người qua đến H  
đó dẫu được một  
Mỹ-châu những la

Nói về Khương  
tại Hướng-cảng, ở  
về nhà tại Anh-qu  
nghỉ.

Hồi nam 1896  
Luân-đốn đi chơi  
người ấy và đi và  
yên đặc lần Tôn-v  
lân) là nơi sở-qu  
van cũng chẳng đ  
quận mở hoạt, li  
thầy ra, trông vào  
trong Sử-quan; v  
miếng và trời lại  
một cái đầu, ra m

Chiều ấy thày  
thì ông này có tr  
báo nữa dợt về  
dặng, chớ đến 10  
rào mây xám có  
thì chẳng ai thấy  
lo bản loạn may đ  
một người Chêc đ  
đứng chờ trước c  
về thì chạy lại t  
nghe và nói nếu n  
van ra khỏi đó, th  
chém đầu Tôn-v  
về Bắc-kinh cho

Nguyễn người  
Sứ-quan nên lúc  
anh ta lại gần th



một xin Tân-chánh-  
mà sửa việc tình  
có hạ chiếu dạy  
trách-nhậm cho  
rất khâm sùng cảm  
ng tã mới sùng tạo  
mê dân phải hết  
tân dân mới phải,  
đang lo vững đạt  
quốc, thì hay có  
mà khừ bạo diệt  
chứng tã lấy  
ng mà vì thân vị kỷ  
ho người gian trời  
nước trị, làm sao  
chàng từ muốn  
ta, sau chỉ đường  
ch việc tình-tê quốc-  
sử luy xin chur  
K. L. C.  
ANH TRỰC  
u truyện  
BA  
đánh nơi đất Mã-  
hóa đến sau thì các  
ngân ngựa xét tra  
chỗ bình-khi về  
lòng ngày đêm cứ  
Tham-mưu-hộ tại  
ong việc, những ngày  
tan chạy, kể thoát  
ngại cho bọn Cách-  
giết hết rất nhiều.  
Tôn-van thoát khỏi,  
thếp cho bọn bên  
Bên này đã lấu sự  
bất kỳ với trong họ  
y kể đó sẽ đem 500

bình về hiệp tại Quảng-dông mà khởi sự, nay việc lâu rồi nên đánh đây-thếp đình lại.

Tôn-van đánh đây thép rồi trở ra, nhưt diện khiến trông hội dốt hết sách số, và những súng ống thuốc đạn phải chôn dấu hết. Nhưt diện sửa soạn đồ hành lý, đổi y-phục đã người thương mãi, rồi cùng Đặng-bác-Thần, và Trần-Bách xuống tàu đi lại út-môn ở một ngày đêm, mà dân dò phe đảng ở đó, ngày sau thăng qua Hương-cảng, kiếm ông thầy dạy người học thuốc ngày trước là Khương-dực-Lợi, (Cautlic) đang nói việc tâm sự cho người nghe. Khương-dực-Lợi nghe Tôn-van thuật hết đầu đuôi thì vội và hỏi Tôn-van hãy mau trốn ra Ngoại-quốc cho khỏi việc hiểm-họa.

Tôn-van bèn theo lời Khương-dực Lợi, cùng Trình-bác-Thần tuốt quả Nhưt-bồn. Khi hai người qua đến Hoàn-tân bèn cụp tóc, ở lại đó đầu đuôi một ít lâu, rồi qua các xứ bên Mỹ-châu những là Bồ-khuê-Cung Anh-kiê-Lợi.

Nói về Khương-dực-Lợi làm Giáo-tho y-học tại Hương-cảng, nay gặp dịp hội trường, trở về nhà tại Anh-quốc nơi thành Luân-đôn mà nghỉ.

Hồi năm 1896 Tôn-dật-Tiên đang ở tại Luân-đôn đi chơi với một người đồng-hương, người ấy và đi và nói chuyện đã bỏ thưng yêu đặc lần Tôn-van đến chỗ Portland (Boc-lan) là nơi sứ-quân Trung-quốc, lúc ấy Tôn-van cũng chẳng đề phòng, thỉnh linh của Sứ-quân mở hoát, liền thấy một cái vòng ở trong thấy ra, trông vào cổ Tôn-van mà kéo xu vào trong Sứ-quân; vô đến nơi, chúng liền khấp miệng và trôi lại bỏ vô trong thùng chứa lá có một cái đầu ra mà thôi.

Chiều ấy thầy Tôn-van là ông lương-y Cautlic ông này có trụ bút trong quán Tân-van báo nửa đời về an cơm hết sức mà không đàng, chờ đến 10 giờ thì phát nghỉ, ông bèn đi rảo mấy xóm có người Chêc ở mà hỏi thăm thì chàng ai thấy Tôn-van cả, qua 11 giờ lòng lo bấn loạn may đầu về vừa tới cửa thấy có một người Chêc diện mạo đã Duy-tân đương đứng chờ trước cửa; khi thấy ông Lương-y về thì chạy lại tò đầu đuôi tự sự cho ông nghe và nói nếu nội đêm nay không cứu Tôn-van ra khỏi đó, thì người trong Sứ-quân sẽ chém đầu Tôn-van muối bỏ vào thùng mà gọi về Bắc-kinh cho vua Tàu.

Nguyên người này là người da-dịch trong Sứ-quan nên lúc bắt Tôn-van có anh tã đó, anh tã lại gần thùng đựng Tôn-van, cho nên

Tôn-van mới nói nhỏ mà nhắm mấy lối cho thấy như vậy dạng cứu mình.

Tuy trời khuya rồi song thầy Tôn-van cũng chẳng chừa dấn-dã, vội đến đình quan Tê-trương Đại-anh là ông Salisbury mà cầu cứu. Quan Đại-thần này vẫn-tánh chẳng ưa phe Cách-mạng, một chịu bảo-hoan mà thôi, song vì người Đại-anh hay có tính chẳng chịu, đều bực ép quyền tư đồ của loài người nên vội và đòi người tâm-phục đến, ra lệnh cho người này đến dẫn linh Tuấn-thành tới vậy chạc Sứ-quân.

Sau sẽ tiếp theo  
LÊ-SUM, kính dịch

**KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA  
TÂN TRUYỆN**

(liếp theo)

- 291) Đền dân hay học ai làm.
- 292) Này ai đem huyền, thất đám bông nhưng.
- 293) Hồi ra sau mới biết rằng.
- 294) Phải tên Xung-xuất là thàng bán tơ a.
- 295) Một nhà hoàng hồi ngàn ngo.
- 296) Tiếng oan đây đất, án ngày đây mây.
- 297) Ha từ vang vai trời ngày.
- 298) Biết tại lần truất, phụ tay tôi tàn.
- 299) Rừng cáo rút ngược đây oan,
- 300) Đầu vàng-dá cũng nát gan hạ-người.
- 301) Vặt trong đau-dớn rung rột.
- 302) Oan này còn một kêu trời những xa.
- 303) Một ngày là thời Sai nha. (đ)
- 304) Làm cho khóc hại chẳng qua vì tiền.
- 305) Sao cho cốt nhục ven-tuyên.
- 306) Trong khi ngộ biến từng quyền biết sao.
- 307) Duyên hội-ngộ đức cũ-lao, (c)
- 308) Chữ tình chữ hiếu bèn nào nặng hơn?
- 309) Để lời thề hải minh sơn.
- 310) Làm con trước phải đền ơn Sank-thành.
- 311) Quyết tình nàng mới hạ tình.
- 312) Để cho nhẽ thiếp bán mình chuộc cha.
- 313) Họ Chung có kẻ lại già.
- 314) Cũng trong Nha-dịch lại là từ-tâm (đ)
- 315) Thấy nàng hiếu trong tình thâm.
- 316) Vì nàng nghĩ cũng thương thâm xót vay.
- 317) (Tình bề lồi đó tron dày.
- 318) Có ba tram lượng việc này mới xuôi.
- 319) Đem về tạm phủ giam ngoài.
- 320) (Nhủ rằng qui liệu trong đời ba ngày.

291) Song sự bất-buộc ấy chẳng biết nơi đâu thêu-dệt.

(292) Đến sau hồi lại thì mới hay rằng: Có thàng bán tơ gian vu-phản đều chỉ đó, nên mới gây ra cơ-sự.

(293) Khi ấy một nhà đều hoàng-hốt ngàn-ngo, tiếng oan út kêu la đây đất còn ngoài đường thì: miệng nghĩ ngờ cũng chẳng biết bao.

(294) Thương hại cho Vương-bà khi ấy: Khóc than van vại, trót cả ngày đêm, làm cho đến dỗi, những người có dạ xót thương, chẳng nỡ mà nghe lời rên siết.

(295) Thật sự oan uổng của Vương-ngoại, vì chẳng khác: cột' đây trên rường cao mà rút ngược lộn lên, đầu cho vàng đá cũng phải nát gan, huồn lựa con người mà không đau lòng xót dạ sao?

(296) Làm cho cả nhà toan lo sợ sệt, thâm thiết không cùng; duy còn thiếu một lẽ là: vạch trời mà kêu oan lên nữa.

(297) Đã sự rủi ro, phải bị tổn hao sáu nào, thì chẳng nói chi, rất thương hại cho Vương-ông cùng Vương-quan, một ngày trong chốn lao tù; Ôi; sắp Sai-nha nò muốn ăn tiền, kiếm đều đánh khảo kẹp tra, nhiều nỗi rất nên thâm thiết.

(298) Tuy-Kiều thấy cha và em mình khổ sở như vậy, thì nào nằng tất dạ, chẳng biết làm sao cho vẹn-toàn cốt-nhục trong lúc biến nhà, nên mới tính thâm rằng:

(299) Duyên cầm sắt, đức chờ che, bèn nào cũng là nặng gánh.

(300) Song mà lời hẹn với Kim-lang thà cam phụ rước, chớ phạn lấu con, trước lo báo bỏ nghĩa sanh thành.

(301) Kiêu tình xong xuôi rồi, nhưt định bán mình dạng chuộc cha cho khỏi tội.

(302) Khi đó nhờ có một người tên là Chung-công tuổi tác đã già cũng người trông Nha-lại, nhưng mà có lòng thiện lương,

(303) thấy Kiêu ở với cha tình thâm hiếu trọng, nên đem dạ xót thương,

(304) mới tỉnh dùm lo lót với đàng kia, cho khỏi tai ương đàng nọ.

Nhưng phải có ba trăm lượng bạc, mới là xong việc,

(305) đặng xin tại ngoài hầu tra cho bớt đều lao khổ; nên mới kêu Vương-bà mà nói rằng « Vương-bà hãy về tình liệu trong đôi ba ngày, cho đủ số ba trăm lượng bạc, thì tôi sẽ nói dùm cho xong chuyện » Vương-bà nghe nói rất cảm tình Chung-công, có lòng giúp đỡ, mà nghe theo lời.

Song trong khi bắt buộc ấy, đã bị quân Ô-quan tham lại nò cướp dặt hết rồi, còn đâu mà có nữa; nên Kiều chẳng đã phải đem thân đổi bạc.

Tôi rất tiếc trong lúc Kiều bán mình đó, phải chi có chư khan-quan, có lẽ cũng có một hai ông dám xuất tiền mà mua nạng, chớ chẳng không, có đâu tới về tay Mã-giám-Sanh, gây, cho đến đôi mươi lăm năm rộn rứt ồng qua bươm lại!

(Sau sẽ tiếp theo)  
LÊ SUM.

a) Trong câu này tôi rất nghi nghĩa, vì ông đặt rằng: Phải tên xưng xuất là thống bản to, chẳng biết xưng xuất ấy là tên của đũa bản to, hay là chữ nôm mà mình đọc sai, nên không dám như định mà giải cho tường. Chư Khanh-quan có vị nào chất nghĩa câu ấy xin giúp sức tôi rất cảm ơn.

b) Sai-nhà là linh-tràng.  
c) Chữ Cù-lao trong thi Lục-ngã: Ai ai phụ mẫu, sanh ngã cù-lao.

(d) Từ-tâm là: lòng lành.

### NGOẠI SỬ TRUYỆN

#### TRINH THÂM TIÊU THUYẾT HUYẾT CHỈ ÁN

(tiếp theo)

Đại-băng-Quân nghe Lam-diễn-ngọc phân rất hữu lý, bèn hỏi rằng: « Như lời người nói đó, thì Khánh đồng cùng Thu-San đều là không tội, mà nếu trừ hai người ấy ra, thì cũng như

đầy biên mò kim, biết đâu mà tìm lại càng khó hơn nữa ». Đáp rằng: Xin thương quan nghĩ coi có việc chi là khó, trong án sát nhọn có ba đều; 1° là: Ngộ-sát, 2° là: cứu-sát, 3° là: mưu-sát, song hai đều trước thì đã cùng xét, mà tìm kiếm không ra, duy còn một đều mưu-sát, thì chưa tra cho tột lẽ.

Song lấy an mưu-sát mà luận; thì coi Hầu-lục-Lang chết, sự lợi-lộc về cho ai, phải lấy bên phía đó mà tìm, chắc là tề-mối ». Lam-diễn-Ngọc chỉ đến chỗ ấy, coi bộ Đại-băng-Quân có ý giặc ngộ, đương như vạch tô ngút mây, chẳng khác chằm-bao mới tỉnh, ngồi ngẩn ngơ mà suy nghĩ.

Kể đó Lam-diễn-ngọc từ ta ra đi, khi ra vừa khỏi cửa, lại gặp Hưu-nghĩa-San cũng vừa về đến đó, Nghĩa-San thấy Lam-diễn-ngọc, liền biết chắc rằng: Đại-băng-Quân đã giao cái án Hầu-lục-Lang cho Lam-diễn- ngọc đi bắt, thì chỉ khỏi công lĩnh mình tìm kiếm bấy lâu, đã trở ra tro bụi; nên vội vã vào ra mắt Đại-băng-Quân, dặng do xem tình ý coi ra thế nào.

Đại-băng-Quân từ nghe mấy lời của Lam-diễn-ngọc đến sau, thì nghĩ rằng: « Lời nói ấy cũng là cao kiêu.

Song vậy thì tay hung phạm chẳng là Diên-thất-Lang hay sao? nhưng mà không lẽ. Vì lấy theo lời quan Hiên-sư là Lý-dức-Dần nói: Thì anh em từ ngày nhập trường cho đến sau, coi bộ cũng quyền uyển thương yêu nhau lắm, vả lại từ Lục-lang khứ thể đến nay, coi bộ Thất-lang cũng có lòng thương xót, nhiều nỗi ái bi. Lấy đó mà suy thì chẳng lẽ Thất-lang có làm đều hung phạm.

Nếu lấy sự lợi ích về cho Thất-lang mà kiến nghị, vậy thì chưa khỏi có chấp chỗ thấy riêng của mình, chớ chưa xét lý.

Rồi lại nghĩ rằng: « Chẳng lẽ Lam-diễn-ngọc là người có tài năng, và lành nghề trinh thám, đến đôi ba lần làm người không tội phỏng sợ, thời

việc đã phó thác cho người ta rồi, để thông thẳng coi ra thế nào chừng ấy sẽ hay

#### HỘI THỨC MƯỜI MỘT

Nói về Lam-diễn-ngọc, từ lãnh đi bắt cái án của Hầu-lục-Lang đến nay, thì đặc ý lắm, cứ việc đốc tìm cho đặng tay hung phạm.

Ngày kia Lam-diễn-ngọc đi ngang nơi trường Anh-quốc-Học hiện, bèn ghé lại thăm Lý-dức-Dần và hỏi có tích của Hầu-lục-Lang trước sau tại cho rõ ràng.

Lam-diễn-ngọc ghé nơi trường Lý-dức-Dần mừng rỡ mới ngồi, mà hỏi rằng: « Hôm nay Túc-hạ đã gặp mặt cùng Đại-băng-Quân chưa? »

Đáp rằng: « Đã gặp người rồi, nay tôi ghé lại đây là có ý hỏi Tiền-sanh, công việc ấy lại cho trông lại, vậy chớ trong đêm 14 Hầu-lục-Lang bị hại đó, đến sáng ai bắt trước? »

Đáp rằng: « Diên-thất-Lang và An-từ chạy kêu nói cho tôi hay trước hết. »

Hỏi nữa: « Thất-lang từ tập trước đến nay, cách ăn ở ra làm sao? » Đáp rằng: « Tôi nghe sự tập Hầu-túc-Thất-lang cũng chẳng có ý muốn.

Song bất đắc dĩ anh chết thì em phải thế mà thôi, nghe ông thân của người, thấy người phiến muộn thương như Lục-lang e sanh tật bình, nên khi người đi qua Thượng-hải mà chớ cho khuấy lạng, đã khỏi hành hôm ngày 23 hồi 2 giờ, có đại tụy hao tư đưa gia đình và An-từ ». Lam-diễn-ngọc nghe nói rồi liền co tay mà nói: « Thì Thất-lang đi mới 28 giờ đồng hồ, chưa lâu gì cho mấy.

(Sau sẽ tiếp theo)  
LÊ-SUM kính bạch.

#### AI TÍN

Bốn quan mới được tin buồn rằng: Ông Thomas-Kiên công Thiện là quan Cai-trung, Bạch-già (súi) gia với ông Nguyễn-trọng-Quân nay đã từ trần, Bốn-quan xin phân ưu cùng hai nhà.

BỐN-QUAN AI ĐIỀU

# TR

Bên nư  
đã có lập  
như là Ba  
trăm, Bả

Nay có  
phân-ly,

hạng.

Hạng 1

Hạng 2

Hạng 3

Như ai

xây ra vi

lại 2000 \$

lại 1000 \$

năm trăn

Ngày n

ngày ch

hiếm phá

tên học-

nghe Tú

phụng-lo

tôi đến t

sau hồi c

phân-ly c

Học-sa

giản đồ

ây rằng

hồ phư

câu kiết

cải chuy

sao? »

C

thi Túc-l

hạ chẳng

thiên hạ

chẳng ai

trong nư

Vì vậy

vó đơn c

không n

chấp the

xây ra,

Học-sa

thi có s

lâu, bèn

hai.



# TRỰC LUẬN

Bên nước Hiệp-chung-quốc, lâu nay đã có lập nhiều Công-ty Bảo-hiêm, như là Bảo-hỏa, Bảo-thọ, Bảo-thuyền-trầm, Bảo-đạo-tặc vân vân.

Nay có lập một Công-ty Bảo-hiêm phân-ly, trong Công-ty này có nhiều hạng.

Hạng 1°: mỗi năm đóng 200\$00

Hạng 2°: mỗi năm đóng 100.00

Hạng 3°: mỗi năm đóng 50 00

Như ai Bảo-hiêm hạng nhứt, có xây ra việc đề hồ, thì hãng phải thường lại 2000 \$, còn hạng nhì, hãng thường lại 1000 \$, hạng ba hãng thường lại năm trăm đồng.

Ngày nọ có lên học-sanh kia, gần ngày cưới vợ, ông chủ-hãng Bảo-hiêm phân-ly, đem sổ-sách tới nhà tên học-sanh, mà nói rằng: « Tôi nghe Túc-hạ gần ngày kết nghĩa phụng-loan, vậy duyên cá nước, nên tôi đến trước mừng cho Túc-hạ, và sau hội coi Túc-hạ có xin Bảo-hiêm phân-ly chăng? »

Học-sanh nghe nói thì sững sờ, giận đỏ mặt tái tai, nói với chủ-hãng ấy rằng: « Quan-tử chi đạo tạo đoàn hồ phu-phụ, hướng lại tôi đương việc cầu kết, sao ông đến mà cầu chúc cái chuyện bất tường như vậy, là sao? » Chủ-hãng đáp rằng: « Nói vậy thì Túc-hạ bất tri thời vụ làm! Túc-hạ chẳng biết đương kim chi thời, thiên hạ đã vong hồn hết rồi hay sao, chẳng ai lấy cang thường luân lý làm trọng nữa đâu.

Vì vậy nên trong tòa mỗi bữa người vô đơn đề chông, kẻ xin đơn đề vợ, không ngày nào ngọt, nếu tục hạ có chấp theo thói xưa, đến chừng có việc xảy ra, ăn năng thì đã muộn.

Học-sanh nghe phân qua hữu lý, thì có sắc buồn, ngồi suy nghĩ hồi lâu, bèn chịu bảo-hiêm theo điều thứ hai.

TRƯỜNG-MẬT, mạn đàm.

## ĐỐI N° 4

Thằng chưa khôn mà hay nói cấn.

# HỌC VĂN MÔN LOẠI

(sciences)

## Trời mưa đá

(la grêle)

Hồi 2 giờ chiều ngày hôm qua là ngày 22 tháng 3 Annam, trời mưa đá tại trong làng tôi, là làng Đại-ngai, thuộc tỉnh Sóc-trang, mưa đá đến 2 giờ 20 phút mới dứt.

Trong cơn mưa đá có sét đánh bể 1 lò nhà ngói của một người, cũng ở trong làng, ấy là phép trời rất nên màu nhiệm.

Cũi xin ông Kỳ-lân-Các làm ơn dạy cho tôi rõ, vì sao nước Nam nóng nực, mà trời lại mưa đá?

KHÔNG-TƯỚC-MINH.

M. Không-tước-Minh. — Theo phép thiên-van, thì khi-dương mà gặp khi-âm mới sanh sự nóng. Bởi ấy dưới mặt đất ta ở đây thì nóng, còn trên không-trung thì lạnh, lên cao chừng nào thì lạnh chừng ấy.

Khi mặt trời hút nước lên trên cao nước gặp sự lạnh ngưng lại mà đóng đặc như nước đá vậy.

Nếu gặp một luồng dòng lớn miền trên thời mà nước đóng đặc ấy chẳng kịp tan, bẻ ra từ cục mà rớt xuống, tục kêu là mưa đá (bào-vô) Bởi vậy khi mưa đá thì có dòng lớn luôn.

Trong các xứ lạnh, mưa đá có nhiều cục lớn bằng trứng gà. Mưa đá hay làm hại cho bông trái. Bởi ấy bên các nước van-minh mới bày súng đồng bắn tan mưa đá. Một cây súng đồng bào thủ được 25 mẫu đất.

KY-LÂN-CÁC.

## Văn-minh tấn bộ

(tiếp theo)

Trong sử tây đều nói nước Ai-cập là một nước tiên bối văn-minh.

Khi 2,000 năm trước Chúa Giáng-sinh thì nước ấy đã trở nên phiền ba thị tục; có nhiều đồ cổ đồng cơ xảo tuyệt diệu rồi truyền tới đời nay, chỉ dấu rằng trong thuở ấy, đường van-minh đã khởi hành tấn bộ rồi.

Ấy cũng nhờ có nhiều đấng thông-minh không ngại công lao khổ, một tấm lòng thành, tế thời tu đạo, kiếm cho ra nguồn mối, làm ra nhiều sách vở dạy đời, cho biết việc thì chung trong ba ngàn thế giá.

Cũng là một đấng đại hữu ích cho hậu sanh nương theo việc tiên-bối đó mà làm đề mục, rồi mới canh cải biến chế ra, nhiều đời hóa ra một sự khéo léo, một sở trường hay.

Hãy nghĩ xét mà coi, nếu không xưa sao có nay.

Có chỗ lại nói:

Đang khi Ai-cập, trong lúc thời thế van-minh, thì giữa A-tê-a lại có trở sanh một nước Ấn-độ, đường van-minh không kém gì với Ai-cập. Tương lại có khi cường thịnh phủ lúc hơn Ai-cập nữa. Có nhiều pho sử chép biên trong đời ấy thì xem thấy từ ý van chương lỗi lạc lắm.

Lại hay giờ cũng còn nhiều cái tháp hoặc xây trên đá, hoặc cất dưới hang, làm cho kẻ ngạo du đến xem không màng nhàn; phát lực cảnh đồng tình; dường như: khi thì nương gót lên thang mây, lúc lại phải băng mình xuống địa phủ.

Cũng có chỗ lại nói nữa rằng:

Thuở đời ấy, bên Tàu không kém gì cũng số sánh với cùng van-minh Ai-cập, Ấn-độ. Có khi van-minh Trung-quốc phát hành trước hơn nữa. Truyền sử đã có nhiều đời thương cõ hơn các nước. Lại việc quốc gia sắp đặt, có thể thông phân minh hơn dân dặng an cư lạc nghiệp, hòa hiệp với nhau, cũng với nhau một nước như con một nhà, rất nên thuận phong mỹ tục.

Sau lại có Thành-nhơn Đức Không-Tử xuất thế; tự Vệ phản Lỗ, tác xuân-thu dĩ chánh vương hoa; lại có thầy Mạnh-Tử khừ Ngụy thích Tề, trừn vương đạo dĩ chánh nhơn tâm, thì giai thành hiển vi van thế!

Đó là nhơn vật, mà còn nhiều nữa không kể xiết vì luận sơ qua mà nghe.

Còn nghiệp nghệ của Tàu cũng nên trang tài tri.

Bên Âu-châu, việc cơ tri máy móc thì mới bố hóa mở mang trong một ít lâu đây, mà thôi, chứ còn bên Trung-quốc vẫn đã biết từ ông Lạc-Đức bá La-Đa (nghĩa là đã lâu lắm lúc ông Nhạc là cửt su).

Nhưng mà tánh ý người Tàu cũng như người Annam, hay đầu nghè — Hễ người nào tìm đặng ý khéo chi, thì đề chong

mòng mà thủ lợi riêng một mình, rồi có chết mà không con kế tự, thì thả đem theo xuống mồ, chớ không dành để lại cho người đương thế, đáng làm chức ơn môn cho kẻ hậu lai.

Còn bên Âu-châu thì không phải vậy đâu. Hễ có một tay thợ thầy nào mà bày ra một cuộc cơ xảo, tức thì nội trong cả quê-hương đều hay biết (1) Các sử quán như-trinh cũng ân cần giúp sức mở mang; nhà nước lại còn ân tứ thưởng ban, hoặc kim bài, hoặc tiền bạc để đực lòng người đang nóng nả cạo râu thành trụ.

Rất đời là tam ngu còn thành hiền thay, hưởng chỉ tron trong cả nước đua nhau làm ra cho có sự khéo léo thêm, như vậy thì làm sao văn-minh không tấn bộ.

Rất vô ích cho những nước có danh gây dựng cơ đồ trước mà vì mắc mang một gánh hoạnh hậu lậu, nên không thành trụ được để cho người tới sau dật đạo thành công.

Chúng ta cũng nên lấy đó mà làm gương. Chỉ như nước Tàu đã biết chế ra làm đồ-sành bát-sứ, trước hơn các nước văn-minh lâu lắm, và cũng biết làm thuốc súng, khắc bản tự, in sách vở, cũng nấu giấy mà dùng việc văn từ nhưng mà bởi không hay canh cải, cứ noi theo tục lệ ông bà bày ra làm sao thì còn cháu cứ đó mà làm theo, nên không hóa ra cho có sự tuyệt diệu cực hảo.

Còn bên Thái-tây thì hay chế hóa, canh cải các sự qui cũ chuẩn thẳng, nên càng ngày giỏi thêm được.

Sau sẽ tiếp theo.  
Cao-Hoài-Do, A. G. CHU.

(1) Ai bày được đến chỉ khéo thì đến tòa mà đóng tiền chứng, sau nhờ đó mà làm giàu (brevet d'invention) một lúc rồi đến kỹ luật định thì thuộc về của chung (Kỹ-lân-Các chủ giữ).

### Hội đua ngựa Sóc-trăng

Nhóm lần đầu ngày 26 Mai 1912  
3 giờ rưỡi chiều.

#### Phần thưởng kẻ-sách

Đua sải. — 1.500 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 80 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 20 00

Ngựa sanh trong cõi Đông-dương, từ bốn tuổi sắp lên mà xưa nay chưa an tới 300 \$.

#### Phần thưởng Bả-liêu

Đua hiệp này để cho ngựa mấy hạt: Cánh-thơ, Bả-liêu, Travinh, Sóc-trang và Chầu-độc đua mà thôi.

Đua sải. — 2.000 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 80 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 40 00

#### Phần thưởng hồn-hạt

Đua sải. — 2.900 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 230 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 50 00

#### Phần thưởng hương tây

Đua sải và nhảy rào. — 2.000 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 90 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 50 00

Để cho ngựa hạt Cánh-thơ, Bả-liêu, Travinh, Sóc-trang và Chầu-độc đua mà thôi.

#### Phần thưởng các tổng

Đua nhảy rào 2.100 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 130 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 50 00

Nhóm lần thứ nhì 27 Mai 1912  
3 giờ rưỡi chiều.

#### Phần thưởng Định-mỹ

Đua sải 1.500 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 80 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 20 00

#### Phần thưởng Travinh

Đua tể 3 (00) thưởng: để cho ngựa hạt Cánh-thơ, Bả-liêu, Travinh, Sóc-trang và Chầu-độc đua mà thôi.

Đua sải . . . . . 80 \$ 00  
Hạng nhất . . . . . 30 00  
Hạng nhì . . . . . 20 00

#### Phần thưởng sức-vật

Đua sải và nhảy rào 2.900 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 230 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 50 00

#### Phần thưởng các hạt

Đua sải 2.900 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 70 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 20 00

Để cho ngựa hạt Cánh-thơ, Bả-liêu, Sóc-trang và Chầu-độc đua mà thôi.

#### Phần thưởng Sóc-trăng

Đua tể có thặng xe 2.900 thưởng.  
Hạng nhất . . . . . 140 \$ 00  
Hạng nhì . . . . . 40 00

Những ngựa, xe và máy thặng cối đem đến mà đua trong cuộc này, thì khỏi trả tiền tau dưới các tau hãng Lục-tinh. Phải đưa giấy chịu đua cho quan tau thì thôi.

## CÁCH VẬT LUẬN

### TRIẾT-HỌC-THƠ (Philosophie)

#### CHƯƠNG THỨ NHƯT

#### Thần-hồn-học (Psychologie)

#### ĐOẠN THỨ III

#### BÀI THỨ II

Nói về tài-lực cảm-giác  
41. — Tài-lực cảm-giác ngoại-khiếu (facultés sensitives externes) là Ngũ-quan, như:

- Thị-quan (mắt thấy — la vue).
  - Thính-quan (tai nghe — l'ouïe).
  - Xúc-quan (mũi ngửi — l'odorat).
  - Vị-quan, (dưới nếm — le goût).
  - Xúc-mô-quan, (chơn tay đã động — le toucher).
- Kêu rằng Ngoại khiếu nghĩa là ngũ quan lộ ra ngoài da.

42. — Mỗi một quan khai khiếu đều có phận sự riêng. Các vật hữu hình có vật thì thuộc về quan này, có vật thì thuộc về quan khác cảm-giác được.

Như: màu sắc (couleurs) và hình trạng (forme) thì thuộc về phận sự con mắt xem.

Âm thính (sons) thì thuộc về phận sự lỗ tai nghe.

Những hơi thơm thú (odeur) thì thuộc về phận sự lỗ mũi ngửi.

Các mùi bùi béo, mặn nồng, ngọt dịu, cay chua thì về phận dưới nếm. Về sự sờ rẫm cho biết vật ra làm sao thì về phận tay chơn đã động.

43. — Thị quan nghĩa là gì? — Nghĩa là cái quan thú vật dùng để thấy màu sắc của vạn vật, nhờ màu sắc mà biết hình-trạng (figure) trường đản, phương viên (dimension); vận động (mouvement); an-tĩnh (repos) viên-căn (distance).

Cái cơ chi (organe) của Thị-quan là con mắt (œil).

44. — Thị Nghĩa là cái nghe âm thì (rôles) và các (lions) trong

Cơ chi cũ tai. (L'oreille)

45. — Xúc quan nghĩa

a) Xúc qu mà ngửi ho

Cơ chi cũ nqrines).

b) Vị qua cho biết m

ô-ga (palais

Cơ chi cũ (la bouche)

c) Xúc m dùng để ch

hoặc nhiệt

hoặc nhàn

Cái xúc-

chơn tay n

châu-thân.

46. — T

sens interne

a) — T

cience sens

b) — B

c) — K

sensitive —

d) — Tu

nation.)

Cơ-chi

não-cân

(nerfs) ren

47. — T

lực-co-chi

thủ vật ch



44. — **Thính quan** nghĩa là gì? — Nghĩa là cái quan thú vật dùng mà nghe âm thính (sons) ngôn-ngữ (paroles) và các sự chấn-động (Vibrations) trong thân thể vạn vật.

Cơ chi của Thính-quan đó là **Lỗ tai**. (L'oreille).

45. — **Xú quan, Vị quan, Xúc mô quan** nghĩa là gì?

a) **Xú quan** là quan thú vật dùng mà ngửi hơi.

Cơ chi của xú quan là **Lỗ mũi** (les narines).

b) **Vị quan** là quan thú vật dùng cho biết mùi vật thực khi đem vào miệng, thì dùng lưỡi (langue) với ó-gã (palais) mà biện-vị.

Cơ chi của Vị quan là **cái miệng** (la bouche).

c) **Xúc mô-quan** là quan thú vật dùng để cho biết hoặc hàn, (froid) hoặc nhiệt (chaud), hoặc mềm (mou), hoặc cứng (dur), hoặc trơn (glissant), hoặc nhám (apre) v. v. . .

Cái **xúc-mô-quan** chẳng phải nơi chon tay mà thôi, mà ở cung khắp cả chân-thân.

46. — **Tứ quan-nội khiểu** (les 4 sens internes) là :

a) — **Thú-tánh-cảm-giác**. (Conscience sensitive.)

b) — **Bảo-tôn-tánh**. (Estimative.)

c) — **Kỷ-tánh-cảm-giác**. (Mémoire sensitive — tri-vê).

d) — **Tưởng-tượng-tánh**. (Imagination.)

Cơ-chi của tứ-quan-nội-khiểu là **não-cân** (cerveau) và cả **bộ gân** (nerfs) rộng mình thú-vật.

47. — **Thú-tánh-cảm-giác** là tài lực-cơ-chi (faculté organique) giúp thú vật cho biết những sự ngũ-quan-ngoại-khiểu cảm xúc.

48. — **Bảo-tôn-tánh** là tài lực cơ-chi giúp thú vật dặng vụ đều lợi tránh sự hại mà bảo thủ tánh mạng.

Trong mình con thú vật không có **Tri-hiểu** (l'intelligence) cho nó biết-bảo-thủ tánh mạng của nó.

Như: Con chim biết tránh bầy tránh dò, thấy cái cây chi cong co thì nghi là cung nà mà tránh (kinh cung chi điều); biết lựa rom mà làm ổ, biết chim dữ mà không gần.

49. — **Kỷ-tánh-cảm-giác** là tài-lực cơ chi giúp thú vật dặng như các việc cảm-xúc (sensations) đã qua.

Nhờ cái **tánh-nhớ** ấy mà con loài vật nó biết chủ mà nhin, con ong nó biết ổ mà về, con chó nó cậy nhà, con gà nó cậy vườn.

50. — **Tưởng-tượng-tánh** (tri-vê) là cơ chi tài-lực giúp thú-vật dặng bầy vẽ trong trí các hình trạng (images) hoặc hiện tại (présentes) hoặc khuất mắt (absentes) — cận-viên hình trạng.

Tri-vê con thú vật nó giống như con mình ngủ mà nằm chiêm bao thấy chuyện này nó liền tiếp xen lộn ra chuyện kia không thú-vi, không ra cuộc chi cho phân biệt, loạn lạng thất thứ.

Sau sẽ tiếp theo)  
PAULUS HOA.

**DÀNH NƯỚC ĐÁNH CHỆC**

Tuần rồi tại đòng d'Adran có một tên chệc đem bốn cái thùng ra máy nước mà hứng, kể có một người annam cũng đem thùng lại xách nước, song có một thùng mà thôi, nên nói với người chệc rằng: « ni hứng bốn thùng lâu quá, ngó có một thùng để cho hứng trước rồi nì sẽ hứng. » Tên chệc không chịu, hai người bên cái lấy với nhau xô trên đầu chệc nọ trảy đá óe; chệc thấy có chảy máu chút đỉnh, mới lấy tay chà máu ấy mà trảy ra cùng mặt, dặng coi cho ghé-góm, rồi la hoảng lên; các chệc tiệm gần đó đều ra, thấy vậy mới ó lên biểu phải đánh chết người annam, tên nọ nghe ó như vậy thì hoảng hồn mới dám đầu chạy đại vô tiệm Nam-hồng Phát mà tị nạn; sắp chệc rượt nà theo rồi bao vây lấy tiệm Nam-hồng-Phát mà làm dữ. Nhờ có người chạy kêu lính tuần thành đến, lính mới bắt cả hai mà dẫn về bót; lúc có lính

dẫn đi mà chệc còn vũ theo muốn đánh cho dặng annam mà thôi. Lính cản trở hết sức mới dặng yên; khi về tới bót coi lại thì chệc bị trảy đá một chút mà thôi chớ chẳng có chệc nạng hết. Việc như thế mà nó dám làm dữ quá chừng, thiệt là lũ chẳng vừa đó.

**KHÔI HẢI**

**Giết người cách lạ**

Tên kia què mùa dốt nát nhưng mà siêng-sáng làm ăn, chẳng hay sai phí, bởi ấy nhà dặng dư-dã ít hơi; khi kia gần Tết, vợ anh ta thấy chồng mình một năm chỉ tối mùng lam-lý làm ăn, quần tà-lôn, áo mông-trôn; nay đã gần Tết-nhật, mà nhà lại dư dè dư ăn cũng nên sắm sửa áo khăn cho tề-chỉnh cho hẳn, lòa-lết ba ngày với chúng, kéo tôi nghiệp, cho nên mới đi mua cho cậu ta một đôi giày tau, một cái khăn đen, lại sắm một cặp áo lót một cái quần dài.

Cuộc tiệc xong rồi, tối ba mươi Tết, vợ mới biểu chồng tắm rửa cho sạch sẽ, đến sáng mồng một bên lấy áo khăn giày vớ ra, bảo chồng mặc vào, mà đi chơi với chúng bạn. Chứ chồng nghe lời vợ liền xô giày mang áo, vắn khăn rồi mới ra đi chơi.

Nhưng vì bóm ta què mùa quá dỗi, xưa nay cái chon chưa từng biết chệc giày cái thân chưa từng mặt áo dài, cái đầu chưa từng vắn khăn đen; nay mang cả đồ ấy vào, thì coi ra bô-buộc quá dỗi, song cũng chịu lóng vợ ra đi. Đi dặng một lát, chon đã phòng và lột da, đau thôi dứt ruột, chịu không thấu, tung phai lột giày ra xách mà đi, một hồi nữa, đầu bị khăn đen ràng buộc lại, bắt nhưc đầu, minh thì mồ hôi tuôn xối, rất dỗi nhọc nhằn mới dồng tước về nhà, lột khăn đen, áo dài ra, nằm mà thở giấc hơn trời giờ mới khỏe, song càng đau mà đầu nhưc cũng chưa hết dặng.

Đến tối lại, áo khăn còn móc trên vách đó, anh trộm thấy vậy quyết cạy cửa vô quờ dồ; ngó đầu rụi dặng, vợ anh ta nằm đầu dặng, mới kêu anh ta dậy dặng trời mà giải đến quan.

Anh ta khi thức dậy thấy bắt dặng anh trộm thì lấy làm mừng; bên nói rằng: « Thôi may, trời giải làm chi cho thất-công, để tao giết phứt nó cho rảnh.

Vợ nghe vậy, lại cang rằng: « Giết nó chi cho mang hoa, giải chẳng tiền hơn.

— Ấy! mấy đại hoài, tao có cách giết nó mà khỏi họa mà.

Nói rồi bèn biểu vợ đem áo quần, giày, khăn lại, để thằng ăn trộm xuống mà mất đồ ấy vào. Khi mang giày vẫn khăn mắt áo quần cho tên bợm rồi, bèn xô nó ra cửa mà biểu rằng: « đi đi ».

Vợ thấy vậy bèn ngó sững chông không hiểu cơ tích chi hết, mới hỏi rằng: Chớ mình làm cái chi lạ vậy ».

Chông bèn nói: Mấy đại quá, tao cho nó mang đồ đó, nó đi một hồi nó phải chết bây giờ; tao bần hồi sớm mai tao đi, tao đã biết rồi; may tao lẹ trí tao mới kịp, chớ không cũng rồi đời rồi đó.

Thiệt là giết người cách rất lạ quá.

TOÀN.

### ĐỐI SỐ 3

Con cà-cưỡng đậu trên cưỡng-cà

Đáp trùng:

MM. Đàng-học-Nghiệp, Trảng-bàng: Con-quit-bông đeo dưới bông quit.

Thậm, Phan-thiết: Sáu cái-rò nằm trong rổ cái.

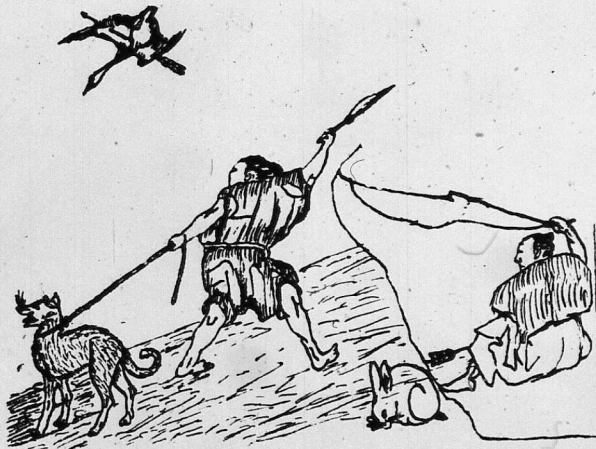
Uông, Bắc-liêu, Con bừa-củi đeo miêng củi bừa.

Bôn-quán thường M. Nghiệp cây quạt trần hương, vì đối hay hơn hai người kia.

KỶ-LÀN-CÁC.

## QUAN HÌNH BIỆN VINH

(Xem hình mà biện câu hát cho trùng).



Nº 5. — Xuất Tây-hôn-sử nhứt cũ.

Phụng một cuốn Lâm-kim-Liên

Kỷ-làn-Các

Bài n° 3:

Chưa ai biện trùng!

## DĨ NGHIỆM LƯƠNG PHƯƠNG



## TÌ VI CỎ BÌNH

Trong cơn trời nóng nực, nếu tí vi cỏ bình thì lấy làm hiểm nghèo cho mình lắm phải dự bị cho nghiêm nhặt vì trong cơn nắng nực tí vi hay loại-đọa là vi cỏ nhiều cỏ.

Một là nó hay làm cho vật thực mau ế, hai là tại mình nâng dùng nước đá mà uống rượu làm cho tí vi ra yếu ớt, ba là vì mình hay ưa ăn đồ sống sít chua chát.

Mỗi năm trong mùa nắng hăng có nhiều người chết vì bệnh kiết, như là những người có tí vi không dặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh.

Tí vi không dặng tốt thì phải mau mau mua thuốc **Pilules Pink** mà uống, chờ khi điễn trị. Thuốc **Pilules Pink** để uống lắm và lại rẻ tiền.

Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ.

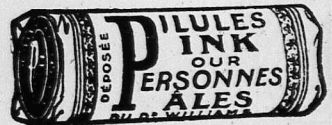
Tiệm thuốc nào cũng có bán.

### PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Muôn v  
đơn bà

Tôi bị ứ  
Cơ ở Thra-  
No cơ bất  
buổi sớm m

H lau  
không ra  
thì nó bất  
chỉ đàn đ  
đem chán  
mỗi đều  
đôi đi ch  
ra chỉ th  
ri ngã lo  
May đầu  
qua phò  
hai ngón  
hỏi tôi.  
nghe, th  
thuộc r  
la một t  
đến tiết  
về uống  
giảm th  
đầu da  
Đúng  
lời, từ  
bình k

Nếu  
rượu C  
ôm th  
Thu  
một v



G PHU'ONG



BINH

... nếu ti vi có bệnh  
cho mình làm phải  
... vì trong cơn nắng  
... vì có nhiều cỏ.  
... nó vật thực mau ẻ,  
... lòng nước đá mà  
... ra yếu ớt, bà là vi  
... sít (chua chất.  
... ằng ằng có nhiều  
... ết, như là những  
... ảng tốt, thì lấy làm  
... thì phải mau mau  
... mà uống, chớ kha  
... Pink để uống làm  
... hống một hoàn thi  
... có bản.

**PINK**  
(nh đơn)  
... có bản, có trữ tại  
... OLINIER, Pharmacie  
... 6 hộp 17 quan 50.



### Muôn vạn người đồn ông đồn bà nên đọc cái bài này

Thừa-thiên, le 15 Février 1905.

Tôi bị nhưt đầu đã lâu. (Ấy là lời của cụ  
Cổ ở Thừa-thiên, làm nghề đờng nón khai).  
Nó cứ bắt tôi hồi hộp và miệng đắng, mỗi  
buổi sớm mới thức vậy đau thắt ngang lưng.



Mụ CỜ

H lâu sau tôi an không đặng và mệt thờ  
không ra hơi khi nào tôi rặng an vài chén cơm,  
thì nó bắt nặng trong bao tử đờng như ai dẫn  
chỉ dẫn đã chỉ vậy. Và lại mình tôi nóng ban  
đêm chẳng khi nào nhắm mắt đặng. Tóm lại  
một đều là càng ngày tôi càng liệt nhược đến  
đổi đi chẳng nổi, tôi uống đủ thứ thuốc mà chẳng  
ra chi thể thì làm sao bây giờ. Tôi phát rần  
rĩ ngã lòng rần chỉ muốn chết phứt đi cho rồi.  
May đầu có một ông Lương-y Langsa đi ngang  
qua phố tôi thấy cái mặt tôi ồm không bang  
hai ngón tay treo. Quan thấy bảo thầy thông  
hỏi tôi, tôi bèn khai chứng bệnh cho quan thấy  
nghe, thì quan thấy khiến tôi phải mua thứ  
thuốc rượu gọi là **Quinium Labarraque**  
là một thứ thuốc bổ rất hay, tức thì tôi sai trẻ  
đến tiệm thuốc Langsa mà mua một ve đem  
về uống thử, uống được nửa tháng, căn bệnh  
giảm thuyên. An biết mùi, ngũ yện, hết nhưt  
đầu đau lưng.

Mụ CỜ Kỵ.

Nếu mỗi bữa ăn cơm rồi mà uống một ly  
rượu **Quinium Labarraque** đầu cho đau  
ôm thể mấy thì bệnh sẽ chắc giảm thuyên.

Thuốc rượu **Quinium Labarraque** là  
một vị lương phương trừ căn chứng bệnh.

Bởi nhờ thuốc này mà thiên hạ đặng mạnh  
giỏi, nên Thái-y-Viện thành Paris khuyên mở  
người nên dùng nó bất kỳ là ở xứ nào cũng  
uống đặng vô quan ngại, không có thuốc rượu  
nào mà danh tiếng như là rượu **Quinium  
Labarraque**.

Bởi vậy cho nên những người yếu đuối vì  
bệnh vì lam lu, vì chơi quá độ, hoặc đờng  
lúc đầy mây, hoặc con gái mới có kinh kỳ,  
hoặc già cả yếu đuối, hoặc xanh xanh mệt mết  
đều nên uống thuốc rượu, **Quinium La-  
barraque** nhưt là người đau mới mau.

Thuốc rượu **Quinium Labarraque** có  
bán trong các tiệm thuốc nguyên ve và nửa ve.

Điều tử tại maison Frère 19 rue  
Jacob Paris khá kỹ : Rượu thuốc **Qui-  
nium Labarraque** có tánh đặng là vì dùng  
thuốc cất kim-kê-nạp-sương là một vị thuốc  
đặng, mà hề khổ được thì lợi từ bệnh.

Bởi ấy mới rõ rằng rượu **Quinium La-  
barraque** là một vị thuốc rất bổ.

Trữ tại tiệm **Holbé & Renoux** rue  
Catinat Saigon và tại tiệm thuốc **So-  
lirène Chợ-lớn**.

### THẤT-TÌNH QUỐC ÂM THƠ

Trước đã làm bài *Hỷ* rồi, kể đây  
là bài *Nộ*, xin qui-vị nào có giờ rảnh  
câu vui họa chơi, như họa rồi sẽ mỗi  
tuần nói thêm năm bài nữa **Ai. Ồ,  
Đục. Ưu. Cụ.**

KỶ NHỊ

Nộ. — (giận)

- Giận lòng can hẹp tình không sâu.
- Giận thói gian-tham dạ chẳng cầu.
- Giận kẻ thảo, mang đều chích mắt.
- Giận người ngay, mặc tiếng tranh màu.
- Giận tay lưng hiểm tròn vinh-hiền.
- Giận kẻ trung-lương chịu thâm sâu.
- Giận cái thói đời lời ấm-lạnh.
- Giận mình chưa rõ mặt mây rầu.

Trương-Mật, chiếc tác.

### NÓI TÚNG

Tiếp theo)

Sa đăm những đều chẳng phải rồi sợ chúng  
cười, thì nói : *Nhơn sanh qui thích chí.*  
(nghĩa ai thích ý việc chi thì làm việc nấy.)

Mấy người há tiện đi xe sợ tốn tiền, thì  
nói : *An bộ khê đĩ đương xa.* (nghĩa đi bộ  
mà thông thả khệ tí với người đi xe.)

Tiết tiền không chịu mua đồ ăn thì nói :  
*Văn thực khê đĩ đương nhục.* (nghĩa ăn  
quả bữa, rồi ăn cơm không cũng ngon như ăn  
với thì).

LÊ-SUM.

### THƠ TÍN VANG LAI

Kgspeu, le 26 Avril 1912.

Kính chúc cho ông chủ nhơn Thiên-Tang-  
Tuê-Ngoat, ông chủ sự và ông chủ Bút, Lục  
thủy trường tồn, thanh sơn bất lão, Lộc vị cao  
thăng, tài nguyên quân tấn.

Tôi là người ở chốn cũng cơ lậu bang, nhơn  
bấy lâu nghe thiên hạ đồn rằng : *Nhược đác  
Lục-linh-tân-vân nhưt phá chỉ, thẳng độc  
bá gia thập niên thơ,* nghe vậy thì trong  
lòng ai mở, ao ước làng ngày. Đến nay tôi có  
dịp tới chốn thành thị *Nam-vian* hữu banh  
xây gập đặng mấy vị khán quan đờng cầm  
nhưt báo mà đăm luận cùng nhau, thì tôi  
màng rất đổi màng, vì như *cửu hạn phùng  
cam vô,* bèn đứng lại mà nghe từ đầu tới  
đuôi, thì lấy làm êm tai khoái chí thiệt là  
*tr tự châu cơ, thỉnh thỉnh cầm tù,* quả  
Lục-tinh-tân-vân này là *đanh bất hư truyền,*  
đã mấy nhiều đờng cách trí, lại chỉ khắp nẻo  
van minh, *hóa học kỹ phương, cật lương  
tân thiên,* hèn chi : nên người đồn làm cũng  
phải mà, *tàng trí hữu nhân chi châu, tr  
hĩ vô hà chi ngọc.* Khi tôi nghe rồi thì xù  
lòng mà màng thế cho cả thầy đờng bang,  
ngày nay đã đặng nhờ *Qui-quan* mà nghe xa  
thấy rộng, theo giới cho kịp cùng người.

Vì vậy cho nên tôi tạm ít lời quê kịch, đặng  
cảm tạ ông chủ nhơn, ông chủ Bút, phó chủ  
Bút cùng mấy ông phụ diễn, và mấy vị giúp  
việc trong *Qui-quan,* xin cho *tái đình trường  
vạn, phước thọ song cao, địa cứu thiên  
trường* mà giúp người bôn-quốc, *cầm tạ  
cầm tạ bất nhưt !*

Sau đây tôi nghe trong tờ nhưt báo 211 có  
ra câu thơ.

đất tục-diên nhưt củ, mà đã hèn lâu chưa ai nói, nên tôi bắt kẻ trụng trát, mà trù nghĩ một câu sau đây, ấy là giảm xách búa tôi của Ban dặng mà có lâu **trợ nhưt tiểu đó.**

**Câu thai : Tam bất viễn xuất tục điều nhưt củ.**

Có câu hát nhà trò như vậy :  
 Một là duyên, hai là nợ, ba nó cũng là tình,  
 ý hi, ối hội, chẳng biết mần răng mà con  
 chiêm bao nó làm cho bằng xang bích xích,  
 lịch quích lạng quân, cả nhân củ nhằng, lằng  
 quân, lẻo quẹo ? ; nó lẻo đẹo bên mình trối  
 trối năm ở cạnh. . . . .

Ngũ Cao-mên quốc Kompongspen.  
 Tiêu sanh, Ô-PONG-ĐIEN.

Mon cher et Monsieur Kỳ-lân-Các tiên sanh.  
 Xin ông nghĩ :

Trái sần-triêng (tục kêu) gia thì gai chom-  
 chôm coi xấu xa quả và đến lúc chín lại thêm  
 thúi hôi vô cùng, những người, chưa từng  
 quen dùng, thấy và người nhầm mùi tức thì  
 phải ói-mửa không biết chừng. Song xét rõ  
 lại thiệt là một thứ trái cây ngon-ngọt, ăn nó  
 có khí vị hơn tác thứ trái khác. — Ngoài gia  
 gai chốc hôi thúi chớ xé ruột ra, trắng như  
 ngọc, bỏ vào miệng ngậm mà nghe ! Ồi thôi  
 ngon biết là chừng nào ! qui biết là chừng  
 nào !!! (xấu bề ngoài, tốt bề trong).

Còn, trái cức-qua, gia lằng-lảnh, chín thì  
 đỏ tươi tốt biết sao, so với hồng tươi sắc còn  
 đẹp hơn nữa. — Mà nghiêm thay, cái ruột (bề  
 trong) xé ra thấy đen thúi xấu óac, hôi rình  
 dưng không đáng nếu dính nhâm miệng một  
 chút ắt phải bị mửa mà chớ. — Cho nên thế  
 thường mới gọi là cức-qua ! (tốt bề ngoài xấu  
 bề trong).

Xin ông nghĩ thử coi 2 thứ trái cây này ra  
 thế nào ? ?

Nay kính.  
 Trà-gian, NGUYỄN-NHƯ-T-H...

**M. Nguyễn-Hữu.** — Việc đời nào có khác  
**thần-liên durion** (không phải sần-triêng)  
 cũng cức-qua, đồng thau chói sáng có tiếng  
 len ken mà nhẹ tiền chớ vàng ròng nước  
 không lạnh tuy kêu lách cạch mà qui giá.  
 Lúc thì vật khinh hình trong, khi lại có  
 vỏ mà nó cớ ruột ! Ấy là lẽ thường, chẳng lạ  
 chi đâu !

KỠ-LÂN-CÁC.

Monsieur Kỳ-lân-Các, quan L. T. T. V.  
 Kính lời trọng Kỳ tiên sanh,  
 Và tôi xem tờ L. T. T. V. số 220 tôi thấy  
 có khoản Quan binh biện vịnh.

Tôi xin đổi :

Xuất tục điều nhưt củ.  
 Nực cười cả bống xích đu, tôm càng hát bội  
 cả thu cầm châu.  
 Và tôi làm xã, tôi cũng có xuất tiền mà mua  
 nhưt trình L. T. T. V. chẳng phải coi khinh.  
 Xin ông biện bạch như trụng trát xin ăn  
 hành vào báo chương.

Nay kính.  
 TRẦN-PHONG-NIÊN,  
 Maire de Phú-an Sốt-tràng.

**HOÀN CẦU ĐỊA DƯ**

G). — **Allemagne**

(A-lê-manh — Đức quốc)

Địa phận : 54 triệu dân.  
 Nhơn số : 57 triệu dân.

Nước này là nước hiệp-chủng-quốc  
 có 26 nước nhỏ :

1<sup>o</sup>. — Prusse (Phổ lô-si) nhơn số 35  
 triệu dân, kinh đô Berlin (Bét-lanh —  
 Bả-lâm). **Vua nước này làm Hoàng-  
 đế qui nhưt thông.**

2<sup>o</sup>. — Bavière (Bà-ve) nhơn số 7 triệu  
 dân, kinh đô Munich mu-nich).

3<sup>o</sup>. — Saxe (xác) nhơn số 4 triệu,  
 kinh đô Dresde (Trét-đờ).

4<sup>o</sup>. — Wurtemberg (Huộc-tâm-be)  
 nhơn số 2 triệu.

5<sup>o</sup>. — Alsace-Lorraine An-xát-lô-ren)  
 là hai tỉnh của pháp-quốc khi trước,  
 nay thuộc về Đức-quốc.

6<sup>o</sup>. — v. v.  
 Một mình xứ Prusse (Bà-rút) đã  
 choán hết hai phần ba địa phận Đức-  
 quốc.

Nước này đứng hạng thứ ba trong  
 các Liệt Cường quốc sau Hồng-mao  
 và Huê-kỳ. Trong xứ có nhiều mỏ  
 sắt và than đá cùng mỏ kẽm và chì.

Nhờ đó nên trong xứ có nhiều lò  
 cơ-khi làm đồ bán ra cả hoàn cầu  
 làm các máy, đồ sắt, thép, dệt vải và  
 đồ bằng da thuộc.

Việc buôn bán mạnh hơn nước  
 Langsa. Hay mua vô những là lục-sút,  
 ngũ cốc, bông vải, lông trĩu và sản  
 gỗ.

Việc lâu bề buôn biển đứng bực

thứ tư sau Hồng-mao, Huê-kỳ và  
 Thoại-diên-não-hoai-quốc.

Việc canh nông lấy hết nhơn lực  
 mà cây bừa trồng tía song đất không  
 được thành mậu không bằng đất  
 Langsa.

Trồng ngũ cốc, cải làm đường, bó,  
 gai, thuốc hút.

Có nuôi lục-sút : bò ngựa, chiến.  
 Trong xứ cũng có nhiều rừng. Đức-  
 quốc từ năm 1884 mới có quân hạt  
 chur hầu. Song không bao nhiêu.

**CÁO BẠCH**

Máy nhò đất nước ; từ tới ở Quảng-  
 bình vào ngụ tại tỉnh Bểntre, cũng  
 dư 9, 10 năm rồi, chuyên nghề làm  
 thuốc bác, đứng tiệm đặt hiệu là **Tu-  
 Bình-Đường**. Tiệm tôi làm thuốc tán,  
 thuốc hoản và hốt thuốc than cũng  
 như mấy tiệm của khách và cũng như  
 mấy thầy thuốc khác.

Duy có một phương thuốc **Thiên-  
 thời** là thuốc gia truyền của tiên  
 nhơn rơi dẫu, tôi cũng cứu dặng gần  
 cả hạt Bểntre dư ba bốn năm nay.  
 Thuốc này tôi đã có dưng cho nhà  
 thương tỉnh Bểntre để cứu cấp, thì  
 quan thầy tỉnh này đã có gởi về phòng  
 Y-viện Saigon thì nghiệm rồi, nên  
 quan chủ tỉnh đã có cho phép và  
 ngài có dạy làng tổng trong tỉnh mua  
 mà cứu dân.

Nhưng mà trong Lục-châu hồi còn  
 nhiều chỗ chưa hay ; nên nay tôi xin  
 kính cáo vào nhưt trình này, như ai  
 ở xa muốn mua-anà dưng, thì xin gởi  
 thơ hoặc đánh giầy thép, y theo giá  
 tôi đã định dưới này, cùng thêm tiền  
 gởi, thì tôi sẽ gởi lập tức không sai.  
 Xin Lục-châu quan cố, coi theo giá  
 tôi định thế này.

Thuốc nhĩ hoản — 100 viên là =  
 0 \$ 50 thuốc này một lần uống là 9  
 viên (có thai không nên dưng).

Thuốc trị Thiên thời — 90 grammes  
 dưng vào một ve) = 0 \$ 45)

Thuốc H  
 grammes là  
 Mỗi món  
 gói theo, co  
 món sau này  
 không ki

**QUAN**

Thơ xin  
 tham việc  
 đáp theo  
 thì mà m  
 có viết ch  
 mỗi trang  
 sai lầm.

Sau xin  
 hửu mua  
 quán cho  
 khien chu

M. W. T  
 trực mà  
 gian thì  
 hồ hiên  
 ruộng mà  
 ha hay ph

M. T. H  
 viết đối  
 một lần  
 cho thiế

M. Tri  
 khinh th  
 đồ bát đ  
 phân, m  
 tông chu

M. P. A  
 song ít  
 cơ to, kh  
 bối hết  
 nhưt kh

M. T.  
 tinh th  
 tân, lờ  
 vư con  
 đến bac

M. Ng  
 tái sơ,  
 Song vì  
 cũng h



Thuốc Hồi dương cứu cấp - 90 grammes là . . . . . 2 \$ 00

Mỗi mọn đều có nhãn và lời dạy gói theo, coi theo đó mà dùng, hai mọn sau này, dấu đơn bà có thai cũng không kì.

Cần bạch  
TỰ-BÌNH-ĐƯỜNG.

### QUAN-TỰ-DẠNG-PHÁP

Thơ xin đoán quẻ và đáp thái cũng hỏi thăm việc đời gửi đến nhiều quá nên phải đáp theo ngày giờ vì sợ loạn hàng thất thủ mà mệnh lờng kẻ đợi trông. Nên xin có viết chung một bao thì mỗi chuyện phải mỗi trang phân biệt nhau mới khỏi chớ sai lầm.

Sách xin chữ thân-chủ gia làm rú bằng lưu mua L. T. T. V. trợ lực cùng Bôn-quân cho lâu dài dạng có chỗ mà tiền khiến chung.

M. W. Tr. Cánh-thor. - Tánh tình tuy càng trực mà ít hay bền, vì cái đây dễ hiển trong, giận thì hồi hóa hôn tâm, rồi một giờ đồng hồ hiển như bọt. Lòng dạ quân đại, có nhiều ruộng mà ít lúa. Lâm quan trọng trọng, thiên hạ hay phục bề ngoài. Bề hậu nhưt khá lắm.

M. T. B. T. và M. Ng.-anh-Tuấn. - Cứ viết đối dấu tưởng chữ hoài, hôm một lần, nay một lần nữa, khó mà đoán quẻ lắm. Phải viết cho thiệt tưởng chữ tự nhiên mới được.

M. Triết giáo tho Giác-gông. - Tánh tình khinh thảo, bề cử chỉ ít chuẩn thẳng, vì mắng đồ bát đầu kẻ, việc giáo huấn ít không trọn vẹn, mà vì hôn-tánh thiệt thã nên lạng yêu lộng chuộng.

M. P. B. An-hóa. - Tánh tình hiền hậu, song ít hay cần thân việc xai. Lúc đáng tôn thì co ro, khi không nên xai lại xa-xi. Ở với bằng bối hết lòng, việc gia càng được lắm. Bề hậu nhưt khá !

M. T. P. Vô-thành-L. Moccây. - Tánh tình thuần hậu, tuy ăn học ít mà có chí duy tân, lòng không ưa xu phụ ; bằng bối thương, vợ con thuận. Hết thảo cũng song thân, nên đến bạc đầu không lo đối lạnh.

M. Ng. Đ. Th. An-hóa. - Đức thảo mà tài sơ, vận tiền thời quai nên họa vô đơn chi. Song vì được hảo tâm nên đầu sao sao đi nữa cũng hậu lai vô tai tính sự...

M. Kiên-Nuôi Cánh-thor. - Lòng muốn bằng kẻ hơn mình ; dạ mong nghĩa lợi ; ít hay xu phụ kẻ quyền quờ ; làm sao không toc mạch ấy là việc bốn phận của quờ nhơn ; thiên hạ hay tin ; cầu danh mà cũng cầu lợi ; sự sanh nhai càng ngày càng phát ; hậu nhưt khá ; lo gì tiếng thị phi, có người hơn là vì tánh quờ nhơn còn thiếu niên ít hay dè dặc ; đồ bác môn trụng hay gần ; muốn có quyền quờ mà chưa được !...

M. Phân-trung-Tiền Phan-thiệt. - Tánh tình lương thiện, lòng dạ khoan hồng, hay thủ tín với kim băng, hằng khiêm cung cũng thường ; song chưa phát tích vì từ khi vi lai ! Bề hậu nhưt phát đạt...

M. Ng. v. Tr. aux mères. - Tánh tình khinh thảo, học ít mà hay ham việc van chương. Phải ráng coi nhưt trình cho thường sau khá được.

Madame L. K. K. Saigon. - Cha chả là gian truân, ấy cũng tại cô hay tự tung, tự tác, ít hay nghe lời phải mà sửa mình, nay có tuổi tròng mới tu lại. Đem-bà nhưt có ý tự nhưt thể cũng ít lắm. Song phải lo đọc sách vở nhưt trình cho thường, thì sau mới chuẩn thẳng được. Coi chừng mấy câu nhỏ cho lắm !

M. P. J. Marie maire congé Saigon. - Tánh tình ít hay chuẩn thẳng, việc mình quản, việc người rất sáng. Nhơn phẩm tâm thường, lâu phát tích. Bề hậu nhưt muốn cho khá thì phải lo đọc Báo-chí, sách vở sử truyện v.v....

M. Phu - Phan-thiệt. - Tánh tình lương thiện, sự học hành còn non nớt, dạ muốn van-

minh mà ngật đồng tiền còn hẹp lắm ! Nếu lo ăn học thêm thì sẽ phát tích được.

Trần-bá-Tánh - Longmỹ. - Tánh tình lợi lạc, cử chỉ đoan hoàn, có học mà ít hay ôn cố, vì mông lo phong tình đồ bắt bỏ phủ việc gia-dình. Chạy sui năn nỉ ý ỏi, song ông Gia cứ một đảng tiến bộ, chúng bạn thương ; bà con mến. Bề lam quan đất lộ, lo chỉ việc sấm sùng mua ghe hầu, có máy nhà cư phủ trong quán ; bề trụng mùa thì sẽ lo đùm cho. Bề hậu nhưt khá lắm !

M. Trần-m. Ng. - Bếnsúc. - 1 Đường công danh muốn phát tích thì phải bỏ giáo theo lao. 2 Chừng nào phát tích được thì mới hết nạn. 3 Phải ôn nhuần bài vở, sợ rớt về môn grammaire.....

M. Lê-Kỳ-H. Tráovinh. - Tánh tình lương thiện, chẳng chút sai ngoa, chốn quyền môn ít gần, đường công danh xem đường sương thảo, mạng hảo tâm lượm hảo phát đạt vinh huê tảo.

M. Ng. Bình-Cư Tráovinh. - Tâm tánh khoan hồng, cử chỉ phân minh, bề sanh nhai đất lộ, cho vay đặt nợ kỹ càng, vợ hiền con thảo, hậu nhưt hữu đại phước.

M. Ng. H. Th. Bourdais Saigon. - Hoàng thiên bất phụ hiểu tâm nhơn, vì hết thảo với mẹ cha, nên gia đường thơ thối, mà mặc nghe lời chúng bạn nhiều lúc ăn năn mà đã muộn rồi. Việc làm an vừa phải, lo chỉ là chữ phận, ráng đọc nhưt trình sách vở cho thường, thì cái hiểu tâm nó làm cho mau phát tích thế !

THUỐC NƯỚC HIỆU LA

## PERTUSSIN TAESCHNER



là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trị bệnh còn nit ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó nhất-hảo-hạng chỉ-khái-được.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

Trong tiệm thuốc nào cũng đều có bán  
KOMMANDANTEN APOTHEKE



Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đứ-Quốc (Allemagne) điều tể

**M. J. B. Q. Culaogieng.** — Tánh tính thuần hậu hay lạc lõng với phụ nhen cũng kể phùng nghinh. Lòng quảng đại nó làm cho phải hao tài tốn của. Song cũng chẳng sao. Bề hậu nhứt sẽ vững vàng.

**M. N. D. M. Culaogieng.** — Đường danh lợi nhiều nẻo chông gai, mà Quới-nhon học còn ít lắm, phải ráng ôn nhuần kinh sử ấy là gầy đỡ mình. Nếu tìm tằm lo ôn cổ thì sau sẽ đất kỹ sở nguyện chẳng sai, là vì Quới-nhon lòng dạ nhơn từ.

**M. M. G. Rue Mac-mahon Saigon.** — Tánh tính lương thiện, hay thương xót kẻ nghèo nàu, tuy là chàng phải sanh nơi nhà phú hậu chớ hay lo việc học làm đầu, hàng tiếm tăng cho rồ dốt trong, hầu hộ thân giữa chốn ba thù rất dữ, mang vận tâm thường, tức y tức thực.

**M. C... Bìj. Batri.** — Tánh tính cương trực cử chỉ phân minh, song vì thườ ấu xung nhiều lúc giang truân, nay tự dạng thì cũng nhờ mạng tốt. Vì bị triều nhục chỉ giao nó làm cho Quới-nhon nhảm thừa việc đời, chớ phải không có chữ tình nó ràng buộc bên chơn thì hèn lâu vắn-du nhân tàn rồi. Nay tuy ở chốn phiến ba chi địa chớ vui là vui gợn kéo là ai tri âm vuốt mặt mà với ai!

**M. B. L. T. Gò Công.** — Tánh tính hiền hậu, song hay phong tình huê nguyệt, đa đoan lắm cho gia đạo không huê. Tuy vậy chớ gặp vợ hiền cũng là hữu phước. Bề hậu nhứt khá. Phải ráng học cho nhiều thì hào làm quan chắc ở trong tay.

KỶ-LÂN-CÁC.

### TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cũng chừ qui vị: Tôi có lập tiệm khắc con dấu bằng đồng cũng các loài kim-khi khác. Chừ qui vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi hết sức tâm cho vừa ý. Xin chừ tôn hãy trợ lực cho việc buôn bán, được lâu dài thành lợi, thì tôi rất đội ơn vô cùng.

#### H.-TANG-PHA

Graveur tonkinois, đường Espagne, môn bài số 31, Saigon

Gravure artistique et commerciale, plaques, cachets chiffres en tous genres

PRIX MODÉRÉS

### Trị bịnh thiên thời thì rượu bạc-hà hiệu RICQLÈS ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS là thần diệu

Phòng bịnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống thì nó khử hết các vật độc-dã trong nước.

Trị bịnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén nước đường cho nóng mà uống thì bịnh mau thấy giảm thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:

Alcool de menthe de RICQLÈS

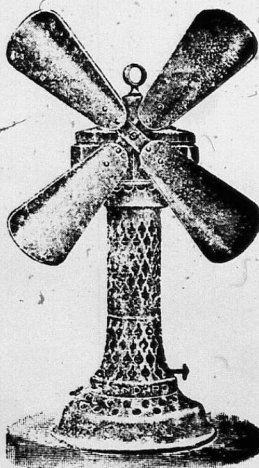
Đã 70 NĂM DANH TIẾNG

Đến xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles năm 1910 đều được thưởng siên-dãng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông HOLBÉ và RENOUX Saigon cũng có bán tại tiệm thuốc ông SOLIRENE Cholôn.



### KIỆU MỚI LẠ THƯƠNG - HIỆU LE MISTRAL - RỘT BỤC PẠY VÈ



là quạt máy kiểu mới chạy như hơi khi nóng. Chờ làm mát này với những quạt khác mọi điều đã bán trước nay. Quạt này chạy có hơi nhiều và mát hơn mấy thứ kia kiểu lạ hơn.

Quạt hiệu Le Mistral này có một mình là khéo léo và tốt hơn. Kiểu thứ nó đã toàn định làm theo đúng đúng riêng trong máy quạt hat và thợ cho quạt chạy bởi hơi điện khí. Máy nó chạy nhậm lẹ và êm ái, chẳng có mùi chi, cũng không có khói là bởi cái đèn làm cho máy nó nóng thấp bằng rượu (alcool).

#### MỘT NỐ TIỆN LẮM

vì nhẹ nưan, dễ bề dời đổi, bề nó ở đâu thì coi cũng là lịch, hoặc tại phòng khách, hay là phòng ăn cũng là chỗ làm việc, bởi nó là một huê-mỹ, kiểu làm khéo léo, cả trong cây quạt đều xuy nickel.

Tôi kính khuyên riêng mấy vị quan viên hay đi đường, hãy mua lấy mà dùng, vì nó nhẹ mà đáng lại nhờ máy cánh xếp lại được. Nó cũng như một người bạn đi đường với mình tiến và có ích lắm. Vì nào có giờ thì mua thì sẽ hết long gói tiền chớ, để nó vào một cái tráp để theo nhà theo, tiện lắm.

GIÁ..... 55 \$ 00

CÓ BÁN TẠI HÀNG BÁN SẴN CỦA ÔNG

A. MESSNER

Saigon, ở góc đường Catinat, Saigon, môn bài số 91, 93 và 95.





**PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM**  
 THIẾT HIỆU LÀ  
**ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX**  
 Của ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu  
 trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÌ VỊ, đau  
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
 DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỆNH KIẾT, BỆNH HO DẠI,  
 BỆNH CÚM, GHÈ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có  
**TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.**

Ấy là một thứ THUỐC XÔ-rê-tien và rất hiệu  
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
 bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ  
**THUỐC HOÀN XÔ**  
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà : PAUL GAGE FILS, nhất hạng  
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,  
 ở tại đô thành PARIS.  
 VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

**TIỆM-MAY**  
**VÀ BÁN HÀNG-TÀU**  
 110, Quai Arroyo-Chinois  
 Cầu-ông-Lãnh  
 (GẦN GARE XÊ LỬA)

Kính mời Chư-qui-có trong Thành-phố cùng  
 các đấng hảo-tâm Qui-khách Lục-châu; nhữ  
 Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời  
 nào, hay là mua xuyên lãnh hàng tàu, xin niệm  
 tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có  
 thợ Huê, cắt, may đủ cách kiểu đương thời  
 đúng; tiền công may và giá hàng dễ đều nhẹ.  
 — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe  
 khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ  
 việc khéo không. Lời vô lễ tạm mời, xin Qui-  
 có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

MADAME NGUYỄN-HỮU-SANE.  
 số nhà: 110.  
 Đường mè-sông (gần chùa-bà  
 Cầu-ông-Lãnh  
 SAIGON)

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY  
 CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG  
 VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

**St-Étienne**  
 MÀ THÔI

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur**  
 ở Đường Catinat số 36  
 SAIGON

CÓ  
 Bán SÙNG đủ thứ  
 và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn  
 XE MÁY, ĐỒNG HỒ và  
 ĐỒ NỮ TRANG Đủ đã tốt lại  
 GIÁ RẺ

Lạc Châu muốn mua vật chi thì xin đề thư như vậy:  
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

Hãy hỏi thử  
hộp quet hiệu  
này:



là thứ tốt hơn  
các thứ khác.

**TIỆM MAY ANNAM**

Tại đường Boulevard Charner,  
môn bài 153 (đầu đường Kinh-  
lập) trước ảnh Xã-tây, Saigon.

Tiệm này may và sửa đủ các  
thứ Tây, Nam y-phục.

Cách cắt may theo kiểu khéo kim  
thời hoặc thích dụng, lại đường  
chỉ mũi kim kỹ càng chắc chắn  
và tính giá nhẹ hơn các chỗ khác.

Xin quý vị tưởng tình đồng  
bang, đời gót ngọc tới tiệm tôi  
mà xem cho biết.

Giá đã rẻ mà lại may khéo!

Nay kính:

**PHẠM-QUANG-TÂM.**

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU  
**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG  
BORDEAUX  
SAIGON  
HANOI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm  
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào  
hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu Đệ  
vương Nhật-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile Flora » là thứ tốt  
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V<sup>o</sup> Cliquot.

• Ponsardin.

• Duc de Montebello.

• Roederer.

• Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rói hiệu  
**Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
kêu là: **Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard** và **Roger.**

**Bière Gruber** và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère**  
**Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire.**

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quet Đông-Dương, và ngoài  
**Bến thủy, gần Annam** và ông quet **Hanoi (Tonkin) nữa.**

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

**MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON**

Saigon. Imp. F. H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

*Certificat conforme au usage d'ouvrier à cinq cents ex*  
*Saigon, le 20 Juin 1912*



S  
TẠI  
HÔNG  
EAUX  
AIGON  
HANOI  
rút  
ra ve  
errier  
bi hiệu  
rượu  
kaud.  
er.  
ladère  
thứ đó  
à ngoài  
kin) nửa

# TRÌNH

CÙNG CHU-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE --- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xại thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngọt cỏ, chẳng phật tử và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tễ-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chừ vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU-CỨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

*Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vắn thì phải dùng giấy mà gói bao.*

*Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.*

*Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.*

*Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.*

### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG.

g. cents ex

TIỆM THUỐC

# ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

## KÍNH CÁO

NHỰT HẠNG BẢO CHẾ Y SANH

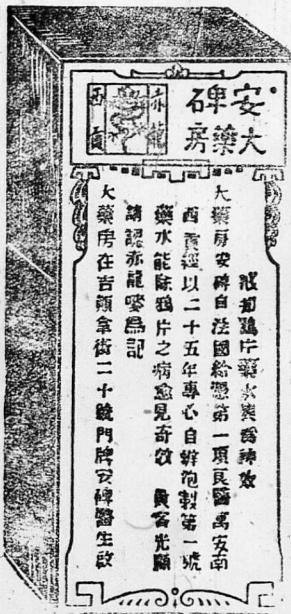
Ở đường CATINAT, môn bài số 46 18 và 20, tại SAIGON.

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-Phiên.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tân-sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả làm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyên ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-Long** của tiệm thuốc, vẽ dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tân-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1 \$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỐ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách **kín nhiệm** vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chừng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.



# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

GIÁ BÁN NHƯ TRÊN  
Đang chờ in ấn

## 聞新省陸

MR. F. W. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 30 MAI 1912

SỐ 225

NGÀY 14 THÁNG TƯ, NĂM NHÂM-TÌ

### MỤC LỤC

- 1 — Đại luận: Tiếp-chi pháp.
- 2 — Hương truyền.
- 3 — Nam-kỳ nông vụ.
- 4 — Nam-kỳ thời sự.
- 5 — Trung-quốc tân văn.
- 6 — Kim-Vân-Kiều tân truyện.
- 7 — Ngoại sử truyện.
- 8 — Vật tánh học.
- 9 — Cách vật loạn.
- 10 — Nhân đàm.
- 11 — Nói tưng.
- 12 — Đối số 5 và số 6.
- 13 — Quan binh biện vịnh.
- 14 — Dĩ nghiệm lương phương.
- 15 — Thị phở.
- 16 — Gia truyền tập.
- 17 — Thơ tin sãng lai.
- 18 — Quan tự dạng pháp.

GIÁ BÁN NHƯ TRÊN  
Mua một tờ tháng 5.000  
6 3.500  
Mua chín tờ tháng 8.500  
6 5.500  
Không bán 3 tháng

GIÁ BÁN LẺ  
TỪ SỐ 010

Quân

Ài muốn  
Mua một tờ thì gọi  
thầy và học phí để như  
vậy LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON

NHÀ ĐẠI THƯƠNG  
DANH HIỆU LÀ  
**COURTINAT VÀ CÔNG-TY**

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON  
ĐƯỜNG CATTINAT MỘN BÀI SỐ 96-98-100-102 104-106-108  
KHAI DỰNG NĂM 1885

THE VERY **BEST** REVEL **MANUFACTURER**  
PARASOLERIE LYONNAISE



Trọn cõi Đông-Dương này, từ đã ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là chắc chắn, xinh đẹp, nhẹ nhàng hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Vậy khi chừ vị có mua dù xin hãy nài cho thiết hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này chỉ thị tại Sài Gòn nhà Đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cùng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nề mua nhiều hay ít. Như ai muốn dùng hàng giê chỉ thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tổ tây, hàng tây, thủy ba, nhưng, lục soạn, địa, nỉ, lụa, vãn vãn...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiểu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khéo lắm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy đạp hiệu « Ibis » giá 55\$00 và đồ dùng theo xe máy, giày kiểu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chìa khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; đầu thỏ, đồ nữ trang, hộp xoàn và thủy tinh; máy nói hiệu « Pathé » đen chưng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nơi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.